

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 373 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 05 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 99/BC-HĐND-KTNS ngày 05/12/2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

UBND tỉnh nhận được Báo cáo số 99/BC-HĐND-KTNS ngày 05/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về báo cáo thẩm tra các dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X,

UBND tỉnh báo cáo tiếp thu và giải trình về dự thảo Nghị quyết “Điều chỉnh bổ sung danh mục các dự án chuyển mục đích từ đất lâm nghiệp được thực hiện trong giai đoạn 2016-2020 có thay đổi so với danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 và Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh” như sau:

1. Đối với nội dung đề nghị rà soát và thống nhất về số liệu diện tích giữa dự thảo Nghị quyết và Báo cáo số 356/BC-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh; và nội dung “diện tích dự trữ” 18,72 ha là gì, phục vụ cho dự án nào?

Tại Báo cáo số 356/BC-UBND ngày 01/12/2021, UBND tỉnh đã rà soát và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, diện tích đất lâm nghiệp không có khả năng thực hiện được trong năm 2021 của Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước và Công ty TNHH CPV Food là 418,32 ha, giao lại cho tỉnh để bố trí cho các dự án khác.

Đồng thời, sau khi rà soát, UBND tỉnh cũng đã thống nhất phân bổ chỉ tiêu đất lâm nghiệp cho 22 dự án với tổng diện tích 399,60 ha, như vậy trong tổng số diện tích đất lâm nghiệp giao lại cho tỉnh và diện tích phân bổ cho 22 dự án, còn dư lại 18,72 ha. Diện tích còn dư này, chưa khảo sát, chưa lựa chọn được chủ đầu tư nên UBND tỉnh vẫn để là “diện tích dự trữ” và cộng chung với diện tích phân bổ cho 22 dự án để tổng bằng 418,32 ha theo đúng chỉ tiêu đất lâm nghiệp do 2 Doanh nghiệp giao lại cho tỉnh.

2. Làm rõ nội dung “đã được Thủ tướng Chính phủ bổ sung vào quy hoạch điện mặt trời” tại mục 5,6,7 điểm b, khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết là ở quy hoạch nào.

Đối với 03 dự án năng lượng mặt trời tại mục 5, 6, 7, khoản 2, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh ghi tại cột tiến độ triển khai là “Đã được Thủ tướng Chính phủ bổ sung vào quy hoạch điện năng lượng mặt trời”

Sau khi rà soát lại, cơ sở pháp lý thì 03 dự án này đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung vào quy hoạch phát triển điện lực tại Công văn số 1632/TTg-CN ngày 20/11/2020.

Do đó, đối với 03 dự án năng lượng mặt trời tại mục 5, 6, 7, khoản 2, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh sửa lại nội dung ghi tại cột tiến độ triển khai là “*Dã được Thủ tướng Chính phủ bổ sung vào quy hoạch điện năng lượng mặt trời tại Công văn số 1632/TTg-CN ngày 20/11/2020*”

(Có Công văn số 1632/TTg-CN ngày 20/11/2020 kèm theo)

3. Đối với nội dung ghi rõ tiến độ triển khai của 13/22 dự án (mục thứ 10 đến 22, khoản 2, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết)

Đối với 13/22 dự án (mục thứ 10 đến mục 22, khoản 2, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết), UBND tỉnh ghi tại cột tiến độ triển khai là “*Dự án đã khảo sát, chưa trình UBND tỉnh*”.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế Ngân sách, để rõ tiến độ triển khai đối với 13/22 dự án (mục thứ 10 đến mục 22, khoản 2, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết), UBND tỉnh sửa lại nội dung ghi tại cột tiến độ triển khai là “*Dự án đã khảo sát, chưa trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư*”.

4. Đối với nội dung: “Hiện nay, số dự án trang trại chăn nuôi heo trên địa bàn huyện Bù Đốp, huyện Lộc Ninh là rất lớn; trong thời gian qua, việc xử lý ô nhiễm môi trường trong các trang trại chăn nuôi chưa đảm bảo dẫn đến cử tri trên địa bàn phản ánh và kiến nghị rất nhiều. Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy trong danh mục 22 dự án mới có rất nhiều dự án chăn nuôi heo trên địa bàn hai huyện nói trên. Do đó, đề nghị UBND tỉnh trong thời gian tới tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cần tích cực hơn nữa trong công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc xử lý ô nhiễm môi trường trong các trang trại chăn nuôi heo tại các khu vực trên.”

Tiếp thu ý kiến này của Ban Kinh tế - Ngân sách, hiện nay UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương rà soát lại quy hoạch chăn nuôi trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với Luật Chăn nuôi năm 2018. Đồng thời, trước khi, chấp thuận chủ trương đầu tư cho các dự án chăn nuôi thì vị trí thực hiện dự án đã được các Sở, ngành, địa phương khảo sát kỹ đảm bảo các tiêu chí về an toàn chăn nuôi, vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường, tổ chức đánh giá tác động môi trường sơ bộ của dự án và tham vấn ý kiến cộng đồng dân cư trong vùng dự án. Sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư và trước khi xây dựng công trình, chủ dự án phải lập đánh giá tác động môi trường dự án và được UBND tỉnh phê duyệt mới đủ cơ sở triển khai thực hiện dự án.

Sau khi dự án đi vào hoạt động, UBND tỉnh cũng đã giao cho Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên kiểm tra, giám sát việc xử lý ô nhiễm môi trường trong các trang trại chăn nuôi theo đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm tra của UBND tỉnh về dự thảo Nghị quyết “*Điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án chuyển mục đích từ đất lâm nghiệp được thực hiện trong giai đoạn 2016-2020 có thay đổi so với danh mục*

ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019, Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 và Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh”, kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua./.

(Kèm dự thảo Nghị quyết đã chỉnh sửa)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Sở TNMT;
- LĐVP, P. KT, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền





135
135